

**VN-Index**  
1078,9 -0,42% ↑ 224 57 ↓ 215

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



VN-Index giảm nhẹ -4,55 điểm (-0,42%), KLGD tiếp tục lập kỷ lục mới với 813 triệu cổ phiếu được giao dịch (14.949 tỷ GTGD) so với KLGD trung bình 20 phiên là 538 triệu cổ phiếu (9.892 tỷ đồng). Một phiên giao dịch mà áp lực bán chốt lời là rất mạnh. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn duy trì được ở mức cân bằng giữa bên bán và bên mua, cụ thể: 224 CP tăng giá với tổng GTGD tăng là 6.585 tỷ đồng so với 215 CP giảm với tổng GTGD giảm là 6.157 tỷ đồng. Sự bùng nổ hỗ trợ thị trường phiên hôm nay chỉ còn duy trì ở một số cổ phiếu lớn như HPG BCM VHM BVH... Phiên hôm nay nhóm cổ phiếu nhỏ cũng bị chốt lời và giảm mạnh như SCR ASM DTL... Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 162 tỷ đồng. Nhìn chung, dòng tiền chốt lời tại vùng kháng cự 1.100 là mạnh tuy nhiên xu hướng tăng giá vẫn chưa bị vi phạm.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**Hnx-Index**  
190,25 +1,28% ↑ 110 56 ↓ 84



Một phiên giảm điểm nhẹ với khối lượng giao dịch cao kỷ lục gần 820 triệu khi VN-Index tiếp cận vùng kháng cự 1.100 cho thấy áp lực chốt lời là mạnh. Phiên hôm nay bị nhiễu do Hệ thống giao dịch của HoSE bị lỗi khiến nhiều lệnh giao dịch không vào được thị trường giai đoạn cuối phiên. Nếu loại bỏ yếu tố nhiễu và xét thuần túy số liệu có được thì một phiên giảm điểm nhẹ ở vùng hỗ trợ mạnh là vẫn chấp nhận được về mặt kỹ thuật. Các cổ phiếu lớn đa phần giảm nhẹ hoặc vẫn đang tích lũy chặt chẽ. KLGD lớn đến từ việc nhóm cổ phiếu nhỏ bị bán mạnh và một vài cổ phiếu đột biến như MSB giao dịch phiên đầu tiên lên đến 30 triệu cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật di chuyển ở vùng quá mua và chỉ số tiếp cận ngưỡng kháng cự thì việc điều chỉnh là bình thường. Phiên tiếp theo sẽ quan trọng vì nó sẽ quyết định xu hướng của thị trường. Tính đến hiện tại xu hướng của thị trường vẫn là tăng giá. Kháng cự 1.100 và hỗ trợ là 1.060.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Xu hướng tăng vẫn được duy trì, một phiên chỉnh chưa thể quyết định được xu hướng của thị trường. Vì vậy, chúng tôi vẫn khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu trong danh mục. Có thể chốt lời với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu giá và quan sát thận trọng thị trường chung phiên hôm nay. Nếu thị trường cuối phiên tiếp tục xác nhận một phiên giảm mạnh với KLGD lớn thì nhà đầu tư có thể cân nhắc chốt bán hoặc hạ tiếp tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Chúc anh chị một ngày giao dịch tốt lành!

*Analyst: Nguyễn Minh Hoàng. Email: Hoang.Nguyenminh@vfs.com.vn*

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	40	22.9	5/8/2020	30.5	20			74.7%	
2	TCB	28.7	23	20/10/2020	26	20.9			24.8%	
3	VSC	54.4	42.1	4/11/2020	48	38			29.2%	
4	CTR	65.1	55	2/12/2020	80	54			18.4%	

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

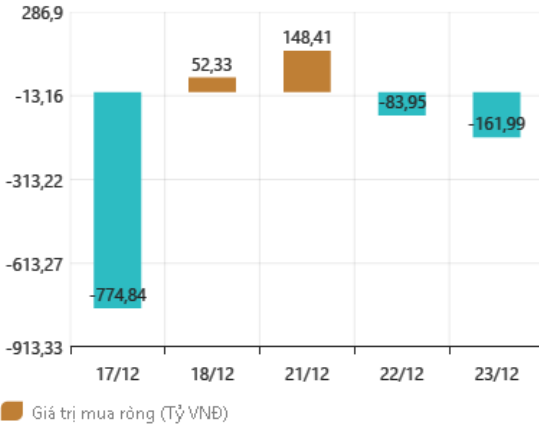
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro
27	DCM	12.4	12.5	4/11/2020	15	11.3	12.50	18/11/2020	0%	Cổ phiếu không hiệu quả
28	DPM	17.2	17	4/11/2020	21	16.3	17.2	20/11/2020	1.2%	Cổ phiếu không hiệu quả
29	CTR	62.9	47.5	4/11/2020	70	46	62.9	25/11/2020	32.4%	Đạt mục tiêu lợi nhuận 30%
30	DGC	47.9	45.4	11/11/2020	56	43.5	47.9	25/11/2020	5.5%	Hạ tỷ trọng cổ phiếu
31	CTG	34	30.3	4/11/2020	38	28	34	10/12/2020	12.2%	Chốt do đạt giá mục tiêu
32	PHR	62.5	57.1	4/11/2020	70	54	62.5	10/12/2020	9.5%	Cổ tức tiền mặt 2.500 đồng
33	DXG	14.7	11.9	4/11/2020	15	11	14.85	17/12/2020	23.5%	Chốt do đạt giá mục tiêu
34	MWG	115.2	106.1	11/11/2020	120	102	115.2	17/12/2020	8.6%	Chốt do đạt giá mục tiêu
35	BCM	41.5	40.2	10/12/2020	64	39	41.5	17/12/2020	1.7%	Thị trường rủi ro
36	TLG	39.2	38.3	10/12/2020	47	38	39.2	17/12/2020	2.3%	Thị trường rủi ro

## TIN TỨC NỔI BẬT

### GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Lãi suất năm 2020 giảm thê thảm, người gửi tiền tiết kiệm xót xa VTC | 2020-12-24T00:00:00

Năm 2020, lãi suất tiết kiệm đã liên tục giảm sâu về dưới 6%/năm cho kỳ hạn 12 tháng, đây là mức lãi suất thấp nhất trong nhiều năm qua.

Bước vào tháng cuối cùng của năm 2020, nhiều ngân hàng thương mại tiếp tục điều chỉnh giảm lãi suất cả huy động lẫn cho vay.

Theo đó, mặt bằng lãi suất huy động cao nhất tại các ngân hàng phổ biến ở mức từ 6,5-7,1%/năm khi gửi tiền tiết kiệm kỳ hạn từ 12 tháng. Cá biệt, một số ngân hàng vẫn niêm yết lãi suất cao nhất trên 8%/năm nhưng kèm theo một số điều kiện.

Trong đó, Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) đang là ngân hàng huy động vốn với lãi suất cao nhất là 8,4%/năm; kế sau đó là Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) là 8,2%/năm. Tuy nhiên, mức lãi suất này chỉ áp dụng với các khoản tiền gửi từ 500 tỷ đồng trở lên, kỳ hạn 13 hoặc 24 tháng.

Ngân hàng TMCP Hàng hải (MSB) và Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank) cũng niêm yết lãi suất cao nhất lần lượt là 8 và 7,9%/năm, cho các khoản tiền tiết kiệm từ 200 và 300 tỷ đồng trở lên, kỳ hạn 12 hoặc 13 tháng.

Trong số hơn 20 ngân hàng được khảo sát, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đang có mức lãi suất tiền gửi thấp nhất trong hệ thống với 5,5%/năm áp dụng khi gửi từ 50 tỷ đồng trở lên trong kỳ hạn 24 và 36 tháng.

Tại 4 ngân hàng lớn, lãi suất huy động giảm nhẹ 0,1-0,2% tùy từng kỳ hạn so với hồi đầu tháng trước. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Công thương Việt Nam (VietinBank), Nông nghiệp và Phát triển Việt Nam (Agribank) đều niêm yết mức lãi suất cao nhất hiện nay là 5,6%/năm, giảm nhẹ 0,2% so với trước, khi gửi tiền từ 12 tháng trở lên.

Cũng giảm nhẹ 0,1% so với đầu tháng 11, nhưng lãi suất cao nhất tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) có phần nhỉnh hơn, ở mức 5,8%/năm áp dụng cho tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Gửi tiền tiết kiệm kỳ hạn dưới 12 tháng tại các ngân hàng này, lãi suất cao nhất chỉ 4%/năm.

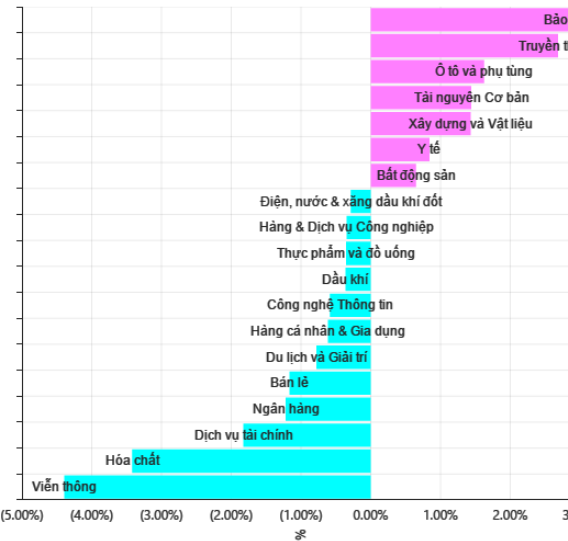
Đây được coi là những mức lãi suất thấp nhất trong nhiều năm qua. Hiện mức lãi suất 7-8%/năm (cho thời hạn 12 tháng) đã hoàn toàn biến mất trên biểu lãi suất tiền gửi của các ngân hàng, ngay cả tại một số ngân hàng nhỏ như SCB, OCB vốn duy trì mức lãi suất huy động cao. Trong khi cách đây khoảng 1 năm, đây là mức lãi suất phổ biến được các ngân hàng áp dụng.

Mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm online - loại hình mà trước đây thường được ngân hàng ưu ái lãi cao - cũng giảm mạnh, cao nhất hiện chỉ còn khoảng 6,95%/năm.

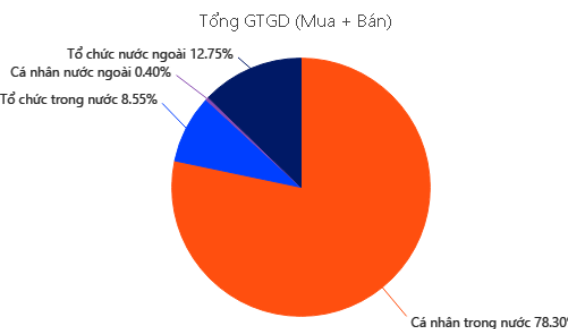
Theo báo cáo của Công ty chứng khoán SSI, tín dụng tăng trưởng khả quan hơn trong quý cuối năm nhưng thanh khoản vẫn rất dồi dào, lãi suất liên ngân hàng và lãi suất tiền gửi sẽ vẫn duy trì xu hướng đi ngang trong một vài tháng tới. Điều đó đồng nghĩa với người gửi tiền thời gian tới vẫn sẽ phải chấp nhận mức lãi suất thấp như hiện tại.

Đồng thời với giảm lãi suất tiết kiệm, các nhà băng cũng đã giảm mặt bằng lãi suất cho vay bình quân 0,6-0,8% một năm so với cuối năm trước, theo số liệu từ Ngân hàng Nhà nước. Có thể thấy, việc giảm lãi suất cho vay chưa tương xứng với mức giảm 1,5-2,5% của lãi suất tiết kiệm.

### TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



### GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
23/12/2020	VN30F2101	-5.30 (-0.50%)	1063	1055	1067.6	1051	136,370	
23/12/2020	VN30F2102	-4.30 (-0.41%)	710	723	732	1051.1	309	
23/12/2020	VN30F2103	-0.30 (-0.03%)	709.9	720	725.9	1050.6	605	
23/12/2020	VN30F2106	-7.40 (-0.70%)	710	716	724.8	1055.1	131	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
MSB	17,00	+2,00/+13,33%	30.431.340		SVI	93,00	-7,00/-7,00%	3.460	
TDC	13,80	+0,90/+6,98%	2.582.710		DTL	8,89	-0,66/-6,91%	1.273.000	
IJC	23,85	+1,55/+6,95%	1.648.860		HOT	35,30	-2,60/-6,86%	30.000	
DBT	13,90	+0,90/+6,92%	49.400		IDI	7,29	-0,53/-6,78%	7.191.720	
MHC	6,49	+0,42/+6,92%	520.130		SCR	7,92	-0,55/-6,49%	6.911.940	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
KDM	2,20	+0,20/+10,00%	83.100		CAN	25,30	-2,80/-9,96%	600.000	
HCT	12,20	+1,10/+9,91%	100.000		BBS	10,80	-1,10/-9,24%	600.000	
VE4	14,60	+1,30/+9,77%	12.700		CMC	5,00	-0,50/-9,09%	1.900	
VSM	13,80	+1,20/+9,52%	2.200		KTS	12,30	-1,20/-8,89%	500.000	
PSI	4,60	+0,40/+9,52%	33.600		VTV	5,20	-0,50/-8,77%	5.300	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VHM	87,40	+0,50/+0,58%	755.890	66.514.290	KBC	19,30	-1,00/-4,93%	-3.881.210	-81.064.900
NVL	67,00	+0,30/+0,45%	460.540	30.868.050	VRE	30,60	+0,30/+0,99%	-1.616.690	-49.536.970
SBT	21,20	-0,30/-1,40%	1.291.210	27.787.600	GEX	23,60	+1,50/+6,79%	-1.936.840	-45.040.120
VCB	97,50	-0,40/-0,41%	257.110	25.136.560	HPG	40,00	+0,65/+1,65%	-1.024.110	-41.223.440
VCI	51,90	0,00/0,00%	410.730	20.939.800	VHC	41,60	+0,35/+0,85%	-767.550	-32.162.550

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.